

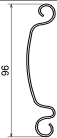
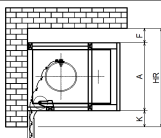
BẢNG TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM CỬA CUỐN SIÊU TRƯỜNG

Dùng cho cửa: ST100-12; ST100-08

Lần ban hành: 16

Mã: TC-01/CC.ST100

Áp dụng từ: 02/12/2024

I Thân cửa, quy cách																
1	Mặt cắt nan, Headroom	 Nan ST100-12					 Nan ST100-08									
Loại cửa		ST100-12					ST100-08									
2	Vật liệu thân cửa	Thép mạ kẽm/ mạ điện					Thép mạ kẽm/ mạ điện									
3	Nan cửa	Dây 1.2mm ±5%					Dây 0.8mm ±5%									
4	Bề mặt sơn	Sơn tĩnh điện ngoài trời cao cấp														
5	Màu sắc	#07 (ghi đậm, tiêu chuẩn sản xuất tại Hưng Yên), Ral7046 (xám, tiêu chuẩn sản xuất tại Nhơn Trạch)														
6	Lỗ thoát	Không														
7	Vị trí lò cuốn	Lò Trong (tiêu chuẩn, lưng cong nan hướng ra ngoài), lò Ngoài (bụng nan hướng ra ngoài)														
8	Bộ bit đầu nan	Thép mạ kẽm														
9	Thanh dây	Bộ thanh dây TD472+461+482 sơn tĩnh điện, cho cửa Wpb <= 9.5m; Bộ thanh dây thép sơn tĩnh điện cho cửa Wpb > 9.5m														
10	Gioăng dây	Nhựa PVC cho bộ thanh dây nhôm														
11	Cao x Rộng phủ bì tối đa	S85m2 = H8.5m x W10.0m					S33m2 = H5.5m x W6.0m									
12	Cao x Rộng phủ bì tối thiểu	S7.0m2 = H2.5m x W2.8m					S7.0m2 = H2.5m x W2.8m									
13	Tem cửa	Tem HD SERIES														
14	In chữ điện tử	Theo quy định														
15	Bao gói	Bọc carton tiêu chuẩn														
II Lựa chọn bộ tời, Khung kỹ thuật																
Loại cửa		ST100-12					ST100-08									
1	Model bộ tời \ Diện tích giới hạn \ Chiều cao giới hạn \ Khoảng cách gá sau ray (KC) an toàn, (điện áp)	AH300A \ S 11.5m2 \ Hpb 6.5m \ sau ray 120mm AH500A \ S 19.5m2 \ Hpb 6.5m \ sau ray 120mm AH800A \ S 29.5m2 \ Hpb 8.0m \ Wpb 9m \ sau ray 120mm AH1000A \ S 35m2 \ Hpb 8.5m \ sau ray 140mm YH1250 ĐCKD \ S 44m2 \ Hpb 9.0m \ sau ray 150mm, (380V) YH1500 ĐCKD \ S 53m2 \ Hpb 9.0m \ sau ray 150mm, (380V) YH2000 ĐCKD \ S 74m2 \ Hpb 10m \ sau ray 180mm, (380V) YH3000 ĐCKD \ S max \ Hpb 10m \ sau ray 180mm, (380V) AK300A \ S 11m2 \ Hpb 6.0m \ sau ray 120mm AK500A \ S 19m2 \ Hpb 6.0m \ sau ray 120mm AK800A \ S 29.5m2 \ Hpb 7.2m \ Wpb 8.5m \ sau ray 140mm					AH300A \ S 17.5m2 \ Hpb 6.5m \ sau ray 120mm AH500A \ S 29m2 \ Hpb 6.5m \ sau ray 120mm AH800A \ S 45m2 \ Hpb 8.0m \ sau ray 120mm AH1000A \ S max \ Hpb max \ sau ray 140mm AK300A \ S 16.5m2 \ Hpb 6.0m \ sau ray 120mm AK500A \ S 28m2 \ Hpb 6.0m \ sau ray 120mm AK800A \ S 44m2 \ Hpb 7.2m \ sau ray 140mm									
2	Phụ kiện của bộ tời đồng bộ cửa	Bộ tời đồng AH / AK / YH (đảo chiều không dây): 01 Motor, AA803.P, 02 Tay điều khiển DK1, 01 Bộ nút bấm Âm tường AT2.P, 01 Bộ mặt bích (Mặt bích chính, Mặt bích phụ đầu trục thép)														
3	Đảo chiều cho bộ tời đồng bộ cho cửa lắp ray U120d.NS	Đảo chiều không dây dùng cho bộ tời AH / AK / YH (đảo chiều không dây), cho cửa Wpb ≤ 9.5m														
Lựa chọn nhanh Bộ tời AH / AK / YH (đảo chiều không dây)		Wpb (mm)														
		2800-3500	3501-4000	4001-4500	4501-5000	5001-5500	5501-6000	6001-6500	6501-7000	7001-7500	7501-8000	8001-8500	8501-9000	9001-9500	9501-10000	
Loại cửa		ST100-12														
4	Hpb (mm)	2500-2800	AH / AK300	AH300IAK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH800	AH1000	AH1000
		2801-3200	AH300IAK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH500IAK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH800	AH1000	AH1000
		3201-3600	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	AH1000	YH1250
		3601-4000	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250
		4001-4400	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1250
		4401-4800	AH / AK500	AH500IAK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500
		4801-5200	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH1500
		5201-5600	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000
		5601-6000	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000
		6001-6400	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000
		6401-6800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000
		6801-7200	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	YH1250	AH1000	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000
		7201-7600	AH800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH3000
		7601-8000	AH800	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH3000	YH3000
		8001-8500	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH3000	YH3000	YH3000
		ST100-08														
4	Hpb (mm)	2500-2800	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH300IAK500								
		2801-3200	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK500	AH / AK500							
		3201-3600	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500							
		3601-4000	AH / AK300	AH / AK300	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500							
		4001-4400	AH / AK300	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500							
		4401-4800	AH300IAK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH500IAK800							
		4801-5200	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH500IAK800	AH / AK800							
		5201-5500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK500	AH / AK800	AH / AK800								
5	Số lượng con lăn	2						3			4			5		
6	Thép hộp làm khung (mạ kẽm)	20x40		25x50			30x60						40x80			
7	Trục cửa	Cửa có S < 40m2		Ø168 x 3.96 sơn/mạ kẽm			Ø168 x 3.96 sơn/mạ kẽm			Ø219x6.35 sơn/mạ kẽm			Ø219x6.35 sơn/mạ kẽm			
		Cửa có S ≥ 40m2		Ø168 x 3.96 sơn/mạ kẽm						Ø219x6.35 sơn/mạ kẽm						
8	Giá đỡ / Thanh V rời (mạ kẽm)	V63x63x5										V75x75x7				
9	Ốp che khung kỹ thuật	Thép sơn tĩnh điện dày 0.8mm														
III Ray																
1	Ray nhôm hộp U120d.NS (tiêu chuẩn)	Nhôm 6063 T5 sơn tĩnh điện màu #07 (ghi đậm) / Ral7046 (xám), kích thước mặt cắt 120x52mm, Wpb = Wtt + 240mm, nhựa lượn ray 13x7mm														
IV Phụ kiện lựa chọn thêm																
1	Lưu điện (UPS)	P1000/ E1000 (dùng cho bộ tời 300/500); P2000/ E2000 (dùng cho bộ tời 300/500/800), P3000 (dùng cho bộ tời 800/1000)														
2	Còi báo động	C2.P dùng HDK AA803.P														
3	Mạch đèn báo sáng	MD dùng cho HDK AA803.P														
4	Cảm biến an toàn	Bộ cảm biến hồng ngoại (nguồn pin)														

Ghi chú:

- Hpb: Tính từ cos 0 đến đỉnh khung; Wpb tính từ gáy ray bên này sang gáy ray bên kia
- Các thông số có thể thay đổi mà không cần phải báo trước; thông số độ dày và trọng lượng của nan là giá trị trung bình +/-5% sai số.
- Khi khách hàng có yêu cầu đặt "Cửa, Khung ngoài tiêu chuẩn kích thước quy định" thì phải có xác nhận của phòng QLĐH thuộc Austdoor và phải chịu các chi phí phát sinh liên quan
- Trong một số trường hợp Ray, Trục sẽ được hàn nối nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và điều kiện Bảo hành của Nhà sản xuất.
- Vật tư đồng bộ bộ tời và lựa chọn thêm tham khảo bảng tiêu chuẩn bộ tời mã TC-01/BT
- ĐCKD là đảo chiều không dây

